TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐT** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐCNHGT-KSTM	*ĐT, ngày 13 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Công ty Cổ phần CKLM và Công ty CPNL;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa và lắp đặt thiết bị" đề ngày 12/01/2023 của Công ty Cổ phần CKLM;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+) Người khởi kiện: Công ty Cổ phần CKLM.

Địa chỉ: khu phố NHT, phường HQ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Phạm Hữu Tr - chức vụ: Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Nhật Đ - chức vụ: nhân viên Ban Pháp chế (theo Giấy ủy quyền của ông Phạm Hữu Tr ngày 12/01/2023).

+) Người bị kiện: Công ty CPNL,

Địa chỉ: tổ 5, khu CS 3, phường CS, thành phố CP, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Thanh T - chức vụ: Giám đốc.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

*** Về số tiền nợ:** Công ty CPNL còn nợ Công ty Cổ phần CKLM số tiền 10.890.883.833[đ] (mười tỷ tám trăm chín mươi triệu tám trăm tám mươi ba nghìn tám trăm ba mươi ba đồng), trong đó: nợ gốc là 9.100.187.050 (chín tỷ một trăm triệu một trăm tám mươi bảy nghìn không trăm năm mươi đồng) và nợ lãi là 1.790.696.783 đồng (một tỷ bảy trăm chín mươi triệu sáu trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm tám mươi ba đồng), cụ thể theo các Hợp đồng sau:

- Số tiền nợ phát sinh từ hợp đồng số 201202/HĐKT/NL - COLAVI ngày 02/12/2020 là: 5.072.195.878^{đ} (năm tỷ không trăm bảy mươi hai triệu một trăm chín mươi lăm nghìn tám trăm bảy mươi tám đồng) trong đó: nợ gốc: 4.113.463.050^{đ} (bốn tỷ một trăm mười ba triệu bốn trăm sáu mươi ba nghìn không trăm năm mươi đồng); nợ lãi là: 958.732.828^{đ} (chín trăm năm mươi tám triệu bảy trăm ba mươi hai nghìn tám trăm hai mươi tám đồng).

- Số tiền nợ phát sinh từ hợp đồng số 210922/HĐKT/NL-COLAVI ngày 22/09/2021 là: 5.818.687.955^{đ} (năm tỷ tám trăm mười tám triệu sáu trăm tám mươi bảy nghìn chín trăm năm mươi lăm đồng), trong đó: nợ gốc: 4.986.724.000^{đ} (bốn tỷ chín trăm tám mươi sáu triệu bảy trăm hai mươi tư nghìn đồng); nợ lãi là: 831.963.955^{đ} (tám trăm ba mươi mốt triệu chín trăm sáu mươi ba nghìn chín trăm năm mươi lăm đồng).

***Về nghĩa vụ trả nợ:**

Chậm nhất đến hết ngày 31/3/2023, Công ty CPNL phải trả cho Công ty Cổ phần CKLM số tiền 10.890.883.833^{đ} (mười tỷ tám trăm chín mươi triệu tám trăm tám mươi ba nghìn tám trăm ba mươi ba đồng), trong đó: nợ gốc là 9.100.187.050 (chín tỷ một trăm triệu một trăm tám mươi bảy nghìn không trăm năm mươi đồng) và nợ lãi là 1.790.696.783 đồng (một tỷ bảy trăm chín mươi triệu sáu trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm tám mươi ba đồng).

Kể từ ngày Công ty cổ phần CKLM có đơn yêu cầu thi hành án nếu Công ty CPNL không trả số tiền nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã ĐT;
- THADS thị xã ĐT;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Thị Như Quỳnh